

VUI HỌC TOÁN

TOÁN 3

LỚP THẦY SĨ

THỬ THÁCH TUẦN 33

Tên bài: Khả năng xảy ra một sự kiện
Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, ghi chép số
liệu, đọc bảng số liệu
Ôn tập các số trong phạm vi 10 000, 100 000

Câu 1 Số "ba mươi tư nghìn sáu trăm năm mươi lăm" viết là:

- A. 34 655 B. 34 565 C. 43 565 D. 24 655

Câu 2 Số?

- A. 25 860 B. 25 865
C. 20 586 D. 2 586

$$\boxed{?} = 20\,000 + 500 + 80 + 6$$

Câu 3 Số liền trước của số 100 000 là:

- A. 98 999 B. 89 999 C. 99 999 D. 99 989

Câu 4 Trong các số 58 268; 73 122; 45 826; 45 080, số nhỏ nhất là:

- A. 58 268 B. 73 122 C. 45 826 D. 45 080

Câu 5 Giá trị của chữ số 7 trong số 34 714 là:

- A. 70 000 B. 7 000 C. 700 D. 70

Câu 6 Mẹ đưa ra 4 bao lì xì gồm 2 bao lì xì màu đỏ và 2 bao lì xì màu vàng. An nhắm mắt và rút 2 bao lì xì. Khả năng xảy ra là:

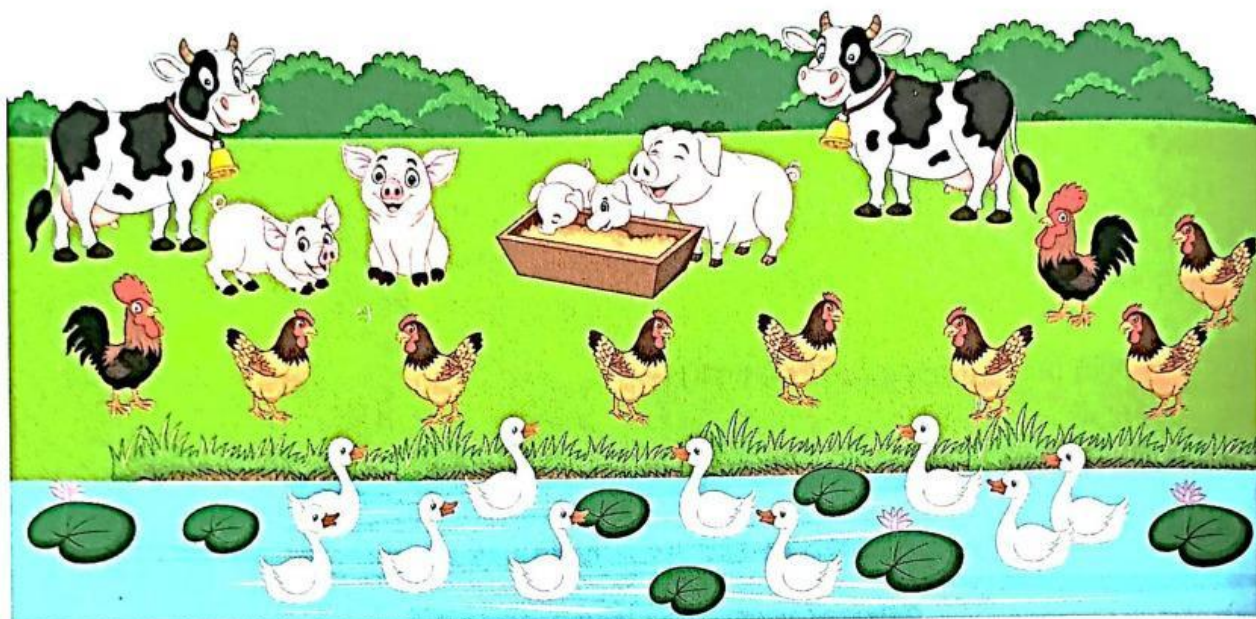
- A. An chắc chắn rút được 2 bao lì xì màu vàng.
B. An không thể rút được 2 bao lì xì màu đỏ.
C. An có thể rút được 2 bao lì xì màu vàng.
D. An chắc chắn rút được 1 bao lì xì màu đỏ và 1 bao lì xì màu vàng.

Câu 7 Mẹ nhờ Minh mở cửa nhưng chùm chìa khoá mẹ đưa có 3 chìa giống nhau. Trong 3 chìa khoá đó có một chìa mở được ổ khoá. Minh thử các chìa để mở khoá. Khả năng xảy ra là:

- A. Minh chắc chắn mở được cửa ở lần thử đầu tiên.
- B. Minh không thể mở được cửa với chỉ một lần thử.
- C. Minh có thể mở được cửa ở lần thử đầu tiên.
- D. Minh chắc chắn không mở được cửa.

II. Phần tự luận.

Bài 1 Quan sát bức tranh và kiểm đếm số lượng vật nuôi theo mỗi loại.



Tên vật nuôi	Gà	Vịt	Lợn	Bò
Số lượng (con)				

Bài 2 Hoàn thành bảng sau.

Hàng chục nghìn	Hàng nghìn	Hàng trăm	Hàng chục	Hàng đơn vị	Viết số	Đọc số
6	5	3	6	4		
						bảy mươi tư nghìn sáu trăm tám mươi một

Bài 3 Viết các số thành tổng các giá trị của hàng (theo mẫu).

Mẫu: $81\ 328 = 80\ 000 + 1\ 000 + 300 + 20 + 8$

93 547 =

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

68 342 =

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Bài 4 Điền vào chỗ trống.



a. Trong 4 loại quả trên, quả

--	--	--

 có giá đắt nhất và quả

--	--	--

 có giá rẻ nhất.

b. Viết tên các loại trái cây theo thứ tự có giá tiền từ thấp đến cao.

--	--	--	--

Bài 5 Điền vào chỗ trống: **chắc chắn**, **có thể** hoặc **không thể**.

Trong lọ có 8 cái kẹo gồm 1 cái kẹo nho, 4 cái kẹo cam và 3 cái kẹo dứa. An không nhìn vào lọ lấy ra 5 cái kẹo.

• An

--	--	--	--	--

 lấy được 3 cái kẹo dứa.

• An

--	--	--	--	--

 lấy được 1 cái kẹo cam.

• An

--	--	--	--	--

 lấy được 4 cái kẹo nho.

Bài 6 Số?

• Số lớn nhất có năm chữ số mà tổng năm chữ số bằng 12 là:

--	--	--	--	--

• Số bé nhất có năm chữ số mà tổng năm chữ số bằng 18 là:

--	--	--	--	--

